

VIÊM ỐNG DẪN TRỨNG (Salpingitis)

Tờ thông tin này giúp bạn hiểu viêm ống dẫn trứng là gì, nguyên nhân gây bệnh và các phương pháp điều trị cho bạn.

Viêm ống dẫn trứng là gì?

Viêm ống dẫn trứng là bệnh viêm do vi khuẩn trong ống dẫn trứng của bạn, đây là nơi diễn ra quá trình thụ tinh và vận chuyển tinh trùng và trứng.

Các triệu chứng của viêm ống dẫn trứng là gì?

Các triệu chứng có thể khác nhau và thường tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng. Các triệu chứng nếu có thường xuất hiện sau kỳ kinh nguyệt.

Trong trường hợp nhẹ, viêm ống dẫn trứng có thể không có triệu chứng, nghĩa là ống dẫn trứng đã bị tổn thương mà người phụ nữ không hề nhận ra mình bị nhiễm trùng.

Trong các ca viêm mức độ trung bình, bạn có thể thấy dịch tiết âm đạo bất thường, có màu hoặc mùi bất thường, ra huyết âm đạo giữa kỳ kinh, đau bụng kinh, đau khi rụng trứng và giao hợp không thoải mái hoặc đau.

Trong các ca viêm nặng có thể có sốt, đau bụng hai bên, đau lưng dưới, đi tiểu thường xuyên, buồn nôn và nôn.

Các loại viêm ống dẫn trứng?

Viêm ống dẫn trứng thường được phân loại thành cấp tính hoặc mãn tính.

Viêm ống dẫn trứng cấp tính: ống dẫn trứng sưng đỏ và tiết nhiều dịch, thành trong của ống thường dính vào nhau. Các ống cũng có thể dính vào các cấu trúc gần đó như ruột. Đôi khi, ống dẫn trứng có thể chứa đầy mủ. Trong một số ít trường hợp, ống dẫn trứng bị vỡ và gây nhiễm trùng nặng ổ bụng (viêm phúc mạc).

Viêm ống dẫn trứng mãn tính: Thường xảy ra sau một đợt cấp tính, nhiễm trùng nhẹ hơn, kéo dài hơn và có thể không gây ra triệu chứng đáng chú ý.

Nguyên nhân gây viêm ống dẫn trứng là gì?

1. Các yếu tố về lối sống có thể làm tăng đáng kể nguy cơ mắc viêm ống dẫn trứng ở phụ nữ bao gồm:
 - Tham gia vào quan hệ tình dục không an toàn mà không sử dụng các biện pháp bảo vệ, ví dụ như bao cao su.
 - Nhiễm một bệnh lây truyền qua đường tình dục trước đó.
2. Vi khuẩn là nguyên nhân chính gây viêm ống dẫn trứng. Một số vi khuẩn phổ biến nhất gồm:
 - Chlamydia
 - Lậu cầu (Gonococcus)
 - Mycoplasma
 - Tụ cầu khuẩn (Staphylococcus)
 - Liên cầu khuẩn (Streptococcus)
3. Để xảy ra nhiễm trùng vi khuẩn phải xâm nhập vào cơ quan sinh dục của người phụ nữ. Vi khuẩn có thể đi vào theo một số cách sau:
 - Quan hệ tình dục
 - Đặt vòng tránh thai
 - Sấy thai
 - Phá thai
 - Sinh con
 - Viêm ruột thừa.

Viêm ống dẫn trứng được chẩn đoán như thế nào?

Chẩn đoán viêm ống dẫn trứng bao gồm khám thực thể và xét nghiệm:

- Khám tổng quát - để kiểm tra tình trạng đau khu trú và phì đại hạch bạch huyết.
- Khám vùng chậu - để kiểm tra tình trạng đau và tiết dịch.
- Xét nghiệm máu và nước tiểu - để kiểm tra các dấu hiệu nhiễm trùng.
- Phết âm đạo & cổ tử cung: để xác định loại vi khuẩn.

- Siêu âm qua ngã âm đạo và/hoặc bụng - để đánh giá các cơ quan vùng chậu, đặc biệt là ống dẫn trứng.
- Nội soi ổ bụng - trong một số trường hợp, ống dẫn trứng có thể cần được khảo sát bằng một ống soi mảnh được đưa qua một vết rạch nhỏ ở bụng.

Các biến chứng của viêm ống dẫn trứng là gì?

Nếu không điều trị, viêm ống dẫn trứng có thể gây ra một loạt các biến chứng, bao gồm:

- Nhiễm trùng nặng hơn - nhiễm trùng có thể lan sang các cấu trúc lân cận, chẳng hạn như buồng trứng hoặc tử cung.
- Lây lan cho bạn tình - bạn tình của người phụ nữ cũng có thể nhiễm vi khuẩn gây bệnh.
- Áp xe vòi trứng - buồng trứng - khoảng 15% phụ nữ bị viêm ống dẫn trứng diễn tiến thành áp xe và phải nhập viện.
- Thai ngoài tử cung - ống dẫn trứng bị tắc ngăn cản trứng đã thụ tinh đi vào tử cung. Phôi sau đó bắt đầu phát triển bên trong ống dẫn trứng. Nguy cơ thai ngoài tử cung đối với phụ nữ bị viêm vòi trứng trước đó hoặc các bệnh viêm vùng chậu khác là khoảng 1/20.
- Vô sinh - ống dẫn trứng có thể bị biến dạng hoặc bị sẹo dẫn đến khó thụ thai. Sau một lần viêm vòi trứng hoặc bệnh viêm vùng chậu khác, nguy cơ vô sinh ở phụ nữ là khoảng 15%. Con số này tăng lên 50% sau ba lần.

Viêm ống dẫn trứng có thể được điều trị như thế nào?

Điều trị tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của tình trạng, nhưng có thể bao gồm:

- Thuốc kháng sinh: để tiêu diệt vi khuẩn gây nhiễm trùng, tỷ lệ thành công khoảng 85%.
- Nhập viện: để truyền kháng sinh đường tĩnh mạch.
- Phẫu thuật: nếu bệnh không đáp ứng với điều trị bằng thuốc.

Cập nhật lần cuối: tháng 06/ 2023